

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI SEVEN VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI SEVEN VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SEVEN VIET NAM .,JSC

Tên công ty viết tắt: SEVEN VIET NAM TRADING AND CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

2. Mã số doanh nghiệp: 0108450614

3. Ngày thành lập: 28/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 59, ngách 250/39, đường Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01683773333

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không;	5229
2.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
3.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
4.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
5.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
6.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
7.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
8.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
9.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
10.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
11.	In ấn	1811
12.	Sao chép bản ghi các loại	1820
13.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
17.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
18.	Xây dựng nhà để ở	4101
19.	Xây dựng nhà không để ở	4102
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
23.	Trồng lúa	0111
24.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
25.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
26.	Trồng cây hồ tiêu	0124
27.	Trồng cây cao su	0125
28.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
29.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
30.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
31.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
32.	Chăn nuôi gia cầm	0146
33.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
34.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
35.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
36.	Bốc xếp hàng hóa	5224
37.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
38.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
41.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782

42.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
43.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
44.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
45.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
46.	Trồng cây hàng năm khác	0119
47.	Trồng cây ăn quả	0121
48.	Trồng cây điều	0123
49.	Trồng cây cà phê	0126
50.	Trồng cây lâu năm khác	0129
51.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
52.	Phá dỡ	4311
53.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
54.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
55.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
56.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
57.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
58.	Chăn nuôi khác	0149
59.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
60.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
61.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
62.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
63.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
64.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
65.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
66.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
67.	Đại lý du lịch	7911
68.	Điều hành tua du lịch	7912
69.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
70.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222

71.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
72.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
73.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
74.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
75.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
76.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
77.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
78.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
79.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
80.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
81.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
82.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
83.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản và quyền sử dụng đất	6820
84.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
85.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan - Kho bãi hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan) - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác	5210
86.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
87.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
88.	Hoạt động thể thao khác	9319
89.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
90.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
91.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
92.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
93.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789

94.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường bộ; - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa; - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gá ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy;	5225(Chính)
95.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
96.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
97.	Cơ sở lưu trú khác	5590
98.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
99.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
100.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
101.	Xây dựng công trình điện	4221
102.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
103.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
104.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
105.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
106.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
107.	Xây dựng công trình thủy	4291
108.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
109.	Trồng cây chè	0127
110.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
111.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
112.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
113.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
114.	Cho thuê xe có động cơ	7710

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ HƯƠNG DIU	Thôn Thượng Tả, Xã Phú Sơn, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	40,000	037185001189	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	40,000		
2	NGUYỄN DANH ĐẠT	Thôn Huỳnh Cung, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000	011944683	
			Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000		
3	CUNG NGỌC TUÂN	Số 59, ngách 250/39, đường Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	001077005357	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ THỊ HƯƠNG DIU**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *07/10/1985*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *037185001189*

Ngày cấp: *21/07/2016*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Thượng Tả, Xã Phú Sơn, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P1605, nhà B No3.7 số 27 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội